

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2024/HS-ST
Ngày: 21-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Trung
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thường
Ông Phạm Văn Giới

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê H Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2024/TLST-HS ngày 09/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2024/QĐXXST-HS ngày 09/9/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1999; tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975 và bà Trần Hồng TR, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 31/5/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 1, xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp 3, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Anh Đặng Việt H, sinh năm 2004

Địa chỉ: Ấp Lam Sơn, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Anh Tăng H B, sinh năm 2000

Địa chỉ: Ấp 3, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Bà Tăng A K, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu 12, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn từ trước về việc thách thức đánh nhau qua mạng xã hội nên vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/01/2024, Nguyễn Thanh H và Đặng Việt H gặp nhau tại công tiệc nhóm họ của Tăng H B tại nhà của Bảo thuộc ấp 3, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Sau đó hai bên xảy ra cãi nhau, H nhặt 01 cục đá đánh vào vai H, do H cúi người xuống để né nên H đã đập vào phần đầu bên phải của H. Cùng lúc này Tăng H B, Nguyễn Thị Thu T, Tăng A K đang dự tiệc bên trong chạy ra không chế H xuống đất trong tư thế nằm ngửa, Tăng H B dùng tay đánh vào mặt của H nên H dùng tay phải rút ở hông quần phía bên phải ra 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng dài 23cm đâm, chém những người đang đề, giữ người mình làm cho B, TR và K bị thương. Do bị thương nên B, Tr và K buông H ra, H đứng dậy cất dao vào hông quần phía bên phải rồi đi về nhà. Sau đó, Đặng Việt H, Tăng H B, Nguyễn Thị Thu T và Tăng A K được người thân đưa đi cấp cứu.

Ngày 24/01/2024, Tăng H B và Đặng Việt H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 29/01/2024, Nguyễn Thị Thu T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Theo Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 115/KLTTCT-TTPY ngày 15/3/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận đối với Đặng Việt H:

- Các kết quả chính: Sẹo thái dương phải kích thước (1,2 x 1)cm. Vỡ xương thái dương phải đường kính khoảng 1,2cm.

- Kết luận: Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng có cạnh tác động gây ra. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Việt H tại thời điểm giám định là 10% (mười phần trăm).

Theo Bản kết luận giám định số 116/KLTTCT-TTPY ngày 18/3/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận đối với Tăng H B:

- Các kết quả chính: Sẹo vùng hạ sườn trái đến đường nách giữa kích thước (14 x 0,5)cm lồi, gọn, mềm tương ứng với xương sườn VIII, IV (trái).

- Kết luận: Tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc nhọn tác động trực tiếp gây ra. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tăng H B tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

Theo Bản kết luận giám định số 114/KLTTCT-TTPY ngày 18/3/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận đối với Nguyễn Thị Thu T:

- Các kết quả chính: Vết thương 1/3 trên cẳng tay phải đứt bó mạch quay + trụ, thần kinh trụ giữa đa phẫu thuật di chứng tổn thương dây thần kinh giữa và dây thần kinh trụ bên phải, mất gấp duỗi các ngón, mất cảm giác các ngón bàn tay phải. Sẹo mặt trước cẳng tay phải hình dấu (+) kích thước (9 x 0,3)cm và (11,5 x 0,2)cm gọn, mềm.

- Kết luận: Tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây ra. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Thu T tại thời điểm giám định là 28% (hai mươi tám phần trăm).

Theo Bản kết luận giám định số 112/KLTTCT-TTPY ngày 19/3/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Phước đối với Tăng A K kết luận:

- Các kết quả chính: Sẹo hông phải kích thước (10 x 0,5)cm; Sẹo 1/3 dưới – trong đùi phải kích thước (5,5 x 0,3)cm.

- Kết luận: Các tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật sắc (có thể kèm nhọn) tác động gây ra. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tăng A K tại thời điểm giám định là 05% (năm phần trăm).

Tại Bản Cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân (KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự)

Tại phiên tòa, đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 năm; Về trách nhiệm dân sự và ác vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo Nguyễn Thanh H không có ý kiến tranh luận, đề nghị **Hội đồng xét xử** giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng (THTT) và Người THTT trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan THTT, Người THTT đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo thấy phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, hiện trường, kết luận giám định, kết quả thực nghiệm điều tra, lời khai của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng công khai tại phiên tòa, theo đó đã thể hiện: Ngày 20/01/2024, Nguyễn Thanh H đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Nguyễn Thị Thu T với tỉ lệ tổn thương 28%, tại ấp 3, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ

khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản Cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc dùng con dao bấm bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đâm, chém vào người khác có khả năng gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác, nhưng do bức tức từ mâu thuẫn nhỏ dẫn đến bị cáo đã thực hiện hành vi như đã phân tích ở trên. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 170.000.000 đồng; người bị hại đã làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo có nguyên nhân xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo và anh Đặng Việt H, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; thời gian tạm giam đến nay là hơn 03 tháng, nhận thức được sai phạm và có ý thức tu dưỡng rèn luyện, khắc phục; tại phiên tòa, đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú đề nghị xem xét áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo. Do vậy, xét cần tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, rèn luyện dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại và bị cáo đã thỏa thuận và thực hiện xong về bồi thường thiệt hại, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm; ông Nguyễn Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi hoàn lại số tiền 170.000.000 đồng đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) con dao bấm bằng kim loại màu trắng, khi bấm ra (gồm phần lưỡi và phần cán) dài 23cm, khi gấp lại dài 13,2cm, phần lưỡi dao dài 9,7cm, mũi dao nhọn, lưỡi dao bản rộng nhất 2,6cm, trên cán có gắn 01 lò xo và đèn Pin là tang vật của vụ án nên cần áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo H, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần áp dụng các Điều 46, 47 Bộ

luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh H.

Đối với 02 (hai) phong bì niêm phong bên trong có 02 (hai) USB chứa video thực nghiệm điều tra tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Đối với hành vi Nguyễn Thanh H dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Đặng Việt H với tỉ lệ tổn thương 10%, Tăng H B với tỉ lệ tổn thương 03% và Tăng A K với tỉ lệ tổn thương 05%. Hành vi trên có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Tăng A K không làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và ngày 22/02/2024, Đặng Việt H, Tăng H B đã làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố, không có yêu cầu giải quyết. Căn cứ khoản 8 Điều 157 Bộ luật hình sự hành vi của Nguyễn Thanh H không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi Tăng H B dùng tay đánh vào mặt của Nguyễn Thanh H nhưng không gây thương tích, không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Quan điểm của đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, được chấp nhận.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án (ngày 21/9/2024).

Áp dụng Điều 327 và Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thanh H ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì phải thông báo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú biết. Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét do người bị hại không yêu cầu.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thành H phải nộp 200.000 đồng.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú (01);
- PV06 - CA tỉnh Bình Phước (01);
- Công an huyện (gồm: Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung